

0.a. Goal

Mục tiêu 4: Đảm bảo nền giáo dục có chất lượng, công bằng, toàn diện và thúc đẩy các cơ hội học tập suốt đời cho tất cả mọi người

0.b. Target

Mục tiêu 4.6: Đến năm 2030, đảm bảo tất cả thanh niên và phần lớn người trưởng thành, cả nam giới và nữ giới, biết đọc, viết (Mục tiêu 4.6 toàn cầu)

0.c. Indicator

Chỉ tiêu 4.6.1. Tỷ lệ dân số từ 15 tuổi trở lên biết chữ

0.e. Metadata update

tháng 6/2021

1.a. Organisation

Tổng cục Thống kê

1.f. Contact mail

54 Nguyễn Chí Thanh, Đống Đa, Hà Nội

1.g. Contact email

banbientap@gso.gov.vn

2.a. Definition and concepts

Tỷ lệ dân số từ 15 tuổi trở lên biết chữ là tỷ lệ phần trăm giữa dân số 15 tuổi trở lên tại thời điểm (t) biết chữ (có thể đọc, viết và hiểu được một câu đơn giản bằng chữ quốc ngữ, chữ dân tộc hoặc chữ nước ngoài) so với tổng dân số từ 15 tuổi trở lên tại thời điểm đó.

2.c. Classifications

Bảng danh mục các đơn vị hành chính Việt Nam ban hành kèm theo Quyết định số 124/2004/QĐ-TTg ngày 08/7/2004 của Thủ tướng Chính phủ và những thay đổi được Tổng cục Thống kê cập nhật đến thời điểm 31/12/2019)

3.a. Data sources

- Tổng điều tra dân số và nhà ở;
- Điều tra dân số và nhà ở giữa kỳ;
- Điều tra biến động dân số và kế hoạch hóa gia đình.

3.b. Data collection method

- Loại điều tra: Điều tra Biến động dân số và kế hoạch hóa gia đình là điều tra chọn mẫu. Quy mô mẫu được phân bổ bảo đảm mức độ đại diện của các chỉ tiêu thống kê cho cấp tỉnh và phân tổ theo thành thị/nông thôn.

Mẫu điều tra Biến động dân số 2021 là mẫu phân tầng hai giai đoạn: Giai đoạn 1 – chọn địa bàn mẫu; Giai đoạn 2 – chọn hộ.

- Phương pháp thu thập thông tin: Sử dụng phương pháp phỏng vấn trực tiếp sử dụng phiếu điện tử được cài đặt trên máy tính bảng hoặc điện thoại thông minh của điều tra viên. Điều tra viên đến từng hộ để hỏi người cung cấp thông tin và nhập đầy đủ các câu trả lời vào phiếu điện tử.

Phương án điều tra biến động dân số và kế hoạch hóa gia đình 2021 chi tiết theo đường link sau: <https://www.gso.gov.vn/wp-content/uploads/2021/03/01-04-2021-QD-1903-Dieu-tra-bien-dong-dan-so-2021.pdf>

3.c. Data collection calendar

Chu kỳ hàng năm, ngày 01 tháng 4 (trừ năm tiến hành Tổng điều tra dân số và nhà ở và Điều tra dân số và nhà ở giữa kỳ).

3.d. Data release calendar

Năm

3.e. Data providers

Tổng cục Thống kê

3.f. Data compilers

Tổng cục Thống kê

4.a. Rationale

Chỉ tiêu này là thước đo trực tiếp về kỹ năng của thanh thiếu niên và người trưởng thành ở hai lĩnh vực: Biết đọc và biết viết.

4.c. Method of computation

Method of computation

Công thức tính:

$$\text{Tỷ lệ dân số từ 15 tuổi trở lên biết chữ (\%)} = \frac{\text{Dân số từ 15 tuổi trở lên biết chữ}}{\text{Dân số từ 15 tuổi trở lên}} \times 100$$

5. Data availability and disaggregation

- Số liệu có sẵn hàng năm từ năm 2010-2020

- Số liệu có hàng năm cho các phân tổ: giới tính; thành thị/nông thôn; vùng và Tỉnh/thành phố trực thuộc Trung ương.

(Nguồn công bố: Niên giám thống kê của Tổng cục Thống kê)

6. Comparability/deviation from international standards

Chỉ tiêu này phản ánh 1 phần chỉ tiêu cấp độ toàn cầu “Proportion of population in a given age group achieving at least a fixed level of proficiency in functional (a) literacy and (b) numeracy skills, by sex”. So sánh nội dung chỉ tiêu Việt Nam và toàn cầu, nhận thấy có sự khác biệt như sau:

| | Chỉ tiêu quốc tế | Chỉ tiêu Việt Nam |
|---------|--|---|
| Kỹ năng | Biết đọc, viết và biết làm toán | Biết đọc, viết |
| Phân tổ | <ul style="list-style-type: none"> - Nhóm tuổi - Giới tính - Khuyết tật | |
| | <ul style="list-style-type: none"> - Vị trí - Thu nhập - Loại kỹ năng | <ul style="list-style-type: none"> - Nhóm dân tộc (Kinh và các dân tộc khác); - Thành thị/nông thôn; - Tỉnh/thành phố trực thuộc Trung ương. |
| Nguồn | Khảo sát đánh giá kỹ năng của người trưởng thành (ví dụ như | - Tổng điều tra |

| | | |
|------------|--|--|
| số liệu | PIAAC, STEP, LAMP, RAMAA) và khảo sát khả năng biết đọc biết viết của người trưởng thành ở cấp quốc gia. | dân số và nhà ở; - Điều tra dân số và nhà ở giữa kỳ; - Điều tra biến động dân số và kế hoạch hóa gia đình. |
|------------|--|--|

7. References and Documentation

- Thông tư số 03/2019/TT-BKHT ngày 22/01/2019 quy định Bộ chỉ tiêu thống kê phát triển bền vững của Việt Nam;

- Niên giám thống kê;

- <https://unstats.un.org/sdgs/metadata/>